

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội đã tiến hành thẩm tra về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019. Trên cơ sở thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, báo cáo kết quả hoạt động của các sở, ngành và kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh; Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; chủ động xây dựng kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 18/01/2019 để triển khai thực hiện và chỉ đạo, điều hành linh hoạt, bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra; tiếp tục thực hiện các giải pháp tích cực nhằm cải thiện các Chỉ số về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, về cải cách hành chính, về hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh... và đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trong 6 tháng đầu năm 2019.

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh và nhấn mạnh một số nội dung sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về kinh tế - ngân sách

Tình hình kinh tế - ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 của tỉnh tiếp tục tăng trưởng ổn định. Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (GRDP) tăng 8,09% so với cùng kỳ năm 2018¹. Đây là mức tăng trưởng cao nhất giai đoạn 2016 – 2019 (6 tháng/2016 tăng 7,74%, 6 tháng/2017 tăng 7,65%, 6 tháng/2018 tăng 7,16%). Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 8,08%; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,5%; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ

¹ Trong đó: Công nghiệp - Xây dựng tăng 7,65%; Dịch vụ tăng 9,35%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,43%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 9,6%.

tăng 15,8%; kim ngạch xuất khẩu tăng 13,5%; kim ngạch nhập khẩu tăng 7,1%.

Lĩnh vực công nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, quy mô sản xuất công nghiệp tiếp tục được mở rộng; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật và thu hút các nhà đầu tư; tình hình cung ứng điện ổn định, đảm bảo cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng.

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ và xuất nhập khẩu: Hoạt động thương mại nội địa hoạt động ổn định, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá. Hàng hóa trong nước chiếm thị phần lớn trên thị trường, giá cả ổn định; các hoạt động kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường, bình ổn giá và quản lý thị trường được triển khai hiệu quả; hoạt động xuất, nhập khẩu tăng trưởng khá và duy trì thặng dư thương mại.

Lĩnh vực nông nghiệp phát triển nông thôn giữ vững tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ 2018 trong điều kiện ngành nông nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn như thời tiết bất thường, thị trường một số mặt hàng nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm giá, nhất là dịch tả heo Châu Phi diễn biến phức tạp... Diện tích, số lượng các loại cây trồng, vật nuôi chủ yếu cơ bản ổn định, các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị có hiệu quả tiếp tục phát triển. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm thực hiện, các địa phương triển khai bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và chương trình mỗi xã một sản phẩm, toàn tỉnh đến nay có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 03 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Công tác quản lý về tài nguyên và môi trường: Tỉnh đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tập trung rà soát, xử lý các vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, tiếp tục ngăn chặn và chỉnh trang các khu dân cư hình thành tự phát, không đảm bảo các điều kiện về hạ tầng. Công tác quản lý môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện, hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trên hồ Dầu Tiếng.

Trong tình hình chung về tài chính, tín dụng và đầu tư còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự tập trung trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và sự nỗ lực thực hiện của các cơ quan, đơn vị chuyên môn, lĩnh vực này tiếp tục tăng trưởng. Kết quả thu ngân sách đạt 52% dự toán cả năm, tăng 16% so với cùng kỳ²; chi ngân sách nhà nước thực hiện đạt 27% dự toán cả năm, tăng 8% so với cùng kỳ, nợ đọng thuế có khả năng thu bằng 4,72% dự toán thu (trong mức quy định không quá 5%); tổng nguồn vốn tín dụng huy động tăng 2,52% so với đầu năm và tăng 4,56% so với cùng kỳ; dư nợ cho vay tăng 3,15% so với đầu năm và tăng 7,13% so với cùng kỳ; nợ xấu chiếm 0,63% tổng dư nợ (trong mức quy định

² Trong đó: thu nội địa đạt 53% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ, thu thuế xuất nhập khẩu đạt 51% dự toán, tăng 10% so với cùng kỳ.

không quá 3%); tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 12,02% so cùng kỳ; kết quả giải ngân vốn đầu tư công đạt 20,9% kế hoạch năm (cùng kỳ năm 2018 đạt 24,1% kế hoạch); tỉnh tiếp tục thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài³.

Công tác quy hoạch và phát triển đô thị, với trọng tâm là Chương trình phát triển đô thị tỉnh, đô thị Thủ Dầu Một và nâng cấp đô thị các huyện, thị xã, được tỉnh và các địa phương tập trung thực hiện, đã tổ chức công bố thị xã Bến Cát và Tân Uyên đạt đô thị loại III trực thuộc tỉnh; đến nay, 100% các quy hoạch: Chung đô thị, chung thị trấn, phân khu các phường, nông thôn mới được phê duyệt; lập và trình cấp có thẩm quyền xem xét Đề án thành lập thành phố Thuận An, Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng của thị xã Thuận An, Dĩ An; triển khai thực hiện kế hoạch Đề án thành phố thông minh năm 2019 với những đề tài, dự án và hành động cụ thể.

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư, mở rộng mạng lưới giao thông, chấn chỉnh hoạt động của các bến bãi, thực hiện duy tu, sửa chữa đường bộ và công tác đảm bảo an toàn giao thông. Dịch vụ vận tải đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển của người dân và doanh nghiệp.

2. Về Văn hóa - Xã hội

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Tỉnh đã huy động 499,5 tỷ từ nhiều nguồn lực để chăm lo chu đáo cho các đối tượng chính sách và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, đến nay, toàn tỉnh có 4.546 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 1,56%) và 2.924 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 1,01%) trên tổng số 290.652 hộ nhân dân.

Hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động tiếp tục đạt được nhiều kết quả khả quan, đáp ứng cơ bản nhu cầu của doanh nghiệp. So với cùng kỳ năm 2018, đã tạo việc làm tăng thêm cho 20.502 người (đạt 45,6% kế hoạch); kịp thời hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp khi có vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động⁴.

Chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo ngày càng được củng cố và từng bước nâng cao; thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 10, tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019 và đạt kết quả cao so với cả nước. Trong năm học 2018 - 2019, toàn tỉnh tăng 26 cơ sở giáo dục so với năm học trước; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia hơn 71%; số học sinh đạt giải học sinh giỏi toàn quốc tăng 5 giải so với năm học 2017 - 2018 và lần đầu tiên tỉnh có 01 học sinh đạt giải Nhất cấp Quốc gia (ở bộ môn tin học).

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác y tế dự phòng tiếp tục được đẩy mạnh, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT (đạt 86,19%), số giường bệnh và số bác sỹ

³Tính đến 30/6/2019, thu hút vốn đầu tư trong nước đạt 31.152 tỷ đồng và thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt 1 tỷ 450 triệu đô la Mỹ (tăng 70% so với cùng kỳ, vượt 3,6% kế hoạch).

⁴ Phối hợp xử lý ổn định 12 vụ đình công tại 11 doanh nghiệp (giảm 27 vụ so với cùng kỳ năm 2018).

trên vạn dân⁵ đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND. Khả năng tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ y tế mới, kỹ thuật cao của người dân ngày càng được cải thiện, nhất là được khám bệnh, chữa bệnh thông tuyến bảo hiểm y tế cấp huyện theo quy định.

Công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, sự kiện chính trị của tỉnh và cả nước được thực hiện kịp thời đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các hoạt động lễ hội, văn hóa nghệ thuật diễn ra sôi nổi đáp ứng nhu cầu phục vụ vui chơi, giải trí của người dân ngày càng tốt hơn; hoạt động thể thao thành tích cao tham gia và đạt nhiều giải quốc gia, quốc tế; các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch được đẩy mạnh. Tổng lượt khách và tổng doanh thu du lịch đều đạt so với kế hoạch năm và tăng so với cùng kỳ năm 2018.

Lĩnh vực công nghệ thông tin và phát triển hạ tầng bưu chính viễn thông được tiếp tục quan tâm và khai thác có hiệu quả bảo đảm an ninh và an toàn thông tin.

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội đánh giá cao về những kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong khắc phục khó khăn, thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2019.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội nhất trí với UBND tỉnh về những khó khăn, tồn tại đã nêu trong báo cáo, đồng thời, lưu ý về các hạn chế như sau:

1. Công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tiến độ giải ngân chậm. Kết quả thực hiện giải ngân vốn đầu tư công trong 6 tháng đầu năm 2019 thấp hơn cùng kỳ năm 2018 (20,9%/24,1%).

2. Nợ đọng thuế tăng so với cuối năm 2018, nợ đọng thuế có khả năng thu tính đến ngày 30/6/2019 là 1.870 tỷ đồng, chiếm 4,72% dự toán thu ngân sách nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao (cuối năm 2018, nợ có khả năng thu là 1.680 tỷ đồng, chiếm 4,26% dự toán thu).

3. Việc giải quyết các điểm nóng về ngập nước, không đảm bảo an toàn giao thông, ùn tắc giao thông ở một số tuyến đường vào giờ cao điểm chậm được khắc phục; công tác quản lý thi công một số công trình và duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông còn hạn chế, chiếm tỷ lệ cao trong các nội dung kiến nghị của cử tri, người dân trong tỉnh.

4. Việc triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án trong lĩnh vực văn hóa xã hội đã phê duyệt chưa được rà soát, đánh giá theo từng giai đoạn để kịp thời có các giải pháp thiết thực nhằm bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

⁵ Số giường bệnh trên vạn dân đạt 23 giường và số bác sỹ trên vạn dân đạt 7,4 bác sỹ.

5. Tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng giảm chậm; tai nạn lao động mặc dù được ngành chức năng quan tâm thanh tra, kiểm tra nhưng vẫn còn xảy ra 17 vụ chết người (tăng 03 vụ so với cùng kỳ).

6. Chất lượng giáo dục - đào tạo mặc dù được nâng lên, song chưa mang tính toàn diện, bền vững. Vấn đề giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống và một số kỹ năng mềm khác cho học sinh tuy được chú trọng hơn nhưng vẫn còn một số trường học chưa quan tâm đúng mức.

7. Chất lượng, hiệu quả đào tạo của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp mặc dù đã được cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa gắn bó hữu cơ với nhu cầu nhân lực của từng ngành và doanh nghiệp; mối quan hệ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động còn chưa chặt chẽ. Cơ cấu ngành, nghề đào tạo chưa theo kịp xu thế phát triển của tỉnh; tình trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp xuống cấp chưa kịp thời sửa chữa.

8. Cơ sở vật chất và nguồn nhân lực y tế vẫn còn nhiều bất cập so với yêu cầu hoạt động của ngành. Chất lượng hoạt động của một số cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân còn xảy ra sai sót trong quy trình khám, chữa bệnh.

9. Công tác y tế dự phòng dù đã có cảnh báo và có biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong mùa mưa, nhất là dịch sốt xuất huyết nhưng 6 tháng đầu năm 2019 đã có hơn 2.700 ca (tăng gần 22% so với cùng kỳ năm 2018).

10. Hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục đã và đang phát triển nhanh nhưng công tác quản lý nhà nước có lúc chưa chặt chẽ; thủ tục và quy trình thực hiện xã hội hóa còn khó khăn, chưa tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư.

B. VỀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất với UBND tỉnh về các nội dung nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019 được thể hiện trong báo cáo của UBND tỉnh, bên cạnh đó, qua thẩm tra, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục phân tích nguyên nhân và có biện pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2019, nhất là đối với các công trình trọng điểm của tỉnh, chỉ đạo rà soát, tìm nguyên nhân chậm giải ngân của từng công trình, dự án, từng khâu thực hiện để có giải pháp khắc phục hiệu quả, phấn đấu hoàn thành Kế hoạch đầu tư công năm 2019 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục kiểm tra sát và có biện pháp cụ thể trong việc giải quyết các điểm thường xảy ra ùn tắc giao thông, không đảm bảo an toàn giao thông, đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng giao thông và công tác quản lý thi công một số công trình trên các tuyến đường.

3. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm kéo giảm tỷ lệ nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường tính chủ động, kịp thời trong công tác dự báo tình hình; đồng thời, tổ chức rà soát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về các chính sách, quy hoạch, đề án thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội đã ban hành để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển của Tỉnh và bảo đảm thực hiện các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, đặc biệt chú trọng đến việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, nhất là kỹ năng ứng xử trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kỹ năng ứng phó với những tình huống nguy hiểm và tự bảo vệ mình; đồng thời, thực hiện tốt công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

6. Thực hiện việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án đào tạo nghề trọng điểm tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020; đồng thời, ban hành danh mục nghề trọng điểm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong tình hình mới.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới. Chủ động, chuẩn bị nhân lực, vật tư y tế, trang thiết bị để phòng, chống và ứng phó các dịch bệnh (nếu có) trước và trong mùa mưa.

8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với vấn đề an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp nhằm hạn chế thấp nhất các vụ tai nạn lao động xảy ra.

9. Tiếp tục đề xuất các cơ chế, chính sách xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - xã hội nhằm kêu gọi thực hiện xã hội hóa hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo thẩm tra tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019. Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hoá - Xã hội xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên của TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban: KT-NS, VH-XH;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Tổng hợp (4);
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Tâm Dương